|  |  |
| --- | --- |
| Date  *Ngày* | Click or tap to enter a date. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **SECTION A - GENERAL INFORMATION, DOCUMENTATION & PAYMENT INFORMATION**  ***MỤC A – THÔNG TIN CHUNG, TÀI LIỆU & THÔNG TIN THANH TOÁN*** | | | | |
|  | | | | |
| **COMPANY/ORGANISATION BASIC INFORMATION** *To be completed by Companies or Organisations*  ***THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY/TỔ CHỨC*** *áp dụng với**các công ty hoặc tổ chức* | | | | |
| Legal name:  *Tên pháp lý:* | | City:  *Thành phố/Tỉnh:* | | Postal code:  *Mã bưu chính:* |
| Street/House No. (Address):  *Phố/Số nhà (địa chỉ):* | | Country:  *Quốc gia:* | | Webpage: |
| Trade name:  *Tên giao dịch:* | | Phone number:  *Số điện thoại:* | | |
| No. of employees & estimated annual revenue (Optional):  *Số lượng nhân sự & doanh thu hàng năm ước tính (không bắt buộc):* | | Year established:  *Năm thành lập:* | | |
| Business registration number:  *Mã số đăng ký kinh doanh:* | | Contact person name:  *Tên người liên hệ:* | | |
| Contact person job title:  *Chức danh của người liên hệ:* | Email: | | Telephone:  *Điện thoại:* | |
| Name of the owner\*:  *Tên chủ sở hữu\*:* | Year of Birth (YYYY):  *Năm sinh (YYYY):* | Nationality of owner:  *Quốc tịch:* | | |
| Name of the owner\* (2):  *Tên chủ sở hữu\* (2):* | Year of Birth (2) (YYYY):  *Năm sinh (2) (YYYY):* | Nationality of owner (2):  *Quốc tịch (2):* | | |
| Name of the owner\* (3):  *Tên chủ sở hữu\* (3):* | Year of Birth (3) (YYYY):  *Năm sinh (3) (YYYY):* | Nationality of owner (3):  *Quốc tịch (3):* | | |
| Ownership % (Optional): Female Choose an item. Male Choose an item. n/a  *% Sở hữu (không bắt buộc): Nữ Choose an item. Nam Choose an item. n/a* | | Board composition % (Optional):  Female Choose an item. Male Choose an item.  *% Thành phần hội đồng quản trị (không bắt buộc)*  *Nữ Choose an item. Nam Choose an item.* | | |
| Please state the nature of your business and main products or services to be provided to SNV:  *Vui lòng nêu rõ hoạt động kinh doanh và các sản phẩm hoặc dịch vụ chính cung cấp cho SNV:* | | | | |

\*For NGOs provide current board members/ *Đối với các tổ chức phi chính phủ, vui lòng cung cấp danh sách thành viên hội đồng quản trị hiện tại*

|  |  |
| --- | --- |
| **SOLE TRADER BASIC INFORMATION** *To be completed by freelancers or consultants*  **THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP CÁ NHÂN** *áp dụng với tư vấn viên* | |
| Name/Last name:  *Tên/Họ:* | City / Country:  *Thành phố (tỉnh) / Quốc gia:*  Postal code:  *Mã bưu chính:* |
| Street/House No. (Address):  *Phố/Số nhà (địa chỉ):* | Phone number:  *Số điện thoại:* |
| Email / Webpage: | Business registration number / ID number:  *Mã số đăng ký kinh doanh / số căn cước công dân:* |
| Name of the sole trader:  *Tên nhà cung cấp cá nhân:* | Year of birth (YYYY):  *Năm sinh (YYYY):* |
| Nationality:  *Quốc tịch:* | Underrepresented group (Optional): WoB**\***  Other  n/a  *Nhóm yếu thế (không bắt buộc): WoB\*  Khác  n/a* |
| Please state the nature of your business and main products or services to be provided to SNV:  *Vui lòng nêu rõ hoạt động kinh doanh và các sản phẩm hoặc dịch vụ chính cung cấp cho SNV:* | |

\*WoB (*Women Owned Business)/ Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ*

|  |  |
| --- | --- |
| **PAYMENT INFORMATION** *To be completed by the companies, organisations and sole traders*  **THÔNG TIN THANH TOÁN** *của các công ty, tổ chức, hoặc kinh doanh cá nhân* | |
| Account Name:  *Tên tài khoản:* | Bank name:  *Tên ngân hàng:* |
| IBAN Number:  *Mã số IBAN:* | Account Number:  *Số tài khoản:* |
| Country: Branch:  *Quốc gia: Chi nhánh:* | SWIFT Code:  *Mã SWIFT:* |
| VAT / PIT Number:  *Mã số thuế:* | WHT Rate (If applicable):  *Mức thuế khấu trừ tại nguồn (nếu áp dụng):* |

|  |
| --- |
| **MANDATORY DOCUMENTATION** *To be completed by Companies, organizations, and sole traders*  ***TÀI LIỆU BẮT BUỘC*** *áp dụng cho các công ty, tổ chức và kinh doanh cá nhân*  *Please attach proof of documents and check the relevant box if documents are provided*  *Vui lòng đính kèm các tài liệu chứng minh và đánh dấu vào ô tương ứng nếu đã cung cấp tài liệu* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Documents**  ***Tài liệu*** | **Company/**  **Orgs**  ***Công ty/***  ***Tổ chức*** | **Freelancers/**  **Consultants**  ***Freelancer/***  ***Tư vấn viên*** | **Check if**  **provided**  ***Đánh dấu nếu***  ***đã cung cấp*** | **If not provided, please confirm the**  **reason**  ***Vui lòng nêu lý do nếu không thể***  ***cung cấp*** |
| Certificate of registration or extract from the  Chamber of Commerce (or national equivalent)  *Chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc trích lục từ*  *Phòng Thương mại (hoặc cơ quan tương đương)* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* |  |  |
| Value-added tax (VAT) registration certificate (or  national equivalent)  *Chứng nhận đăng ký thuế (hoặc chứng từ tương*  *đương theo quy định nước sở tại)* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* |  |  |
| Tax compliance certificate from the National  Revenue Authority  *Chứng nhận tuân thủ nghĩa vụ thuế từ Cơ quan*  *Thuế Quốc gia* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* | n/a  *Không áp*  *dụng* |  |  |
| UBO extract (Ultimate beneficial owner) or  equivalent declaration (i.e trade license)  *Trích lục về chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng hoặc*  *tài liệu tương đương (ví dụ: giấy phép kinh doanh)* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* | n/a  *Không áp*  *dụng* |  |  |
| Copy of Identity Card, Driver's license, or Passport  *Bản sao căn cước công dân, bằng lái xe, hoặc hộ*  *chiếu* | n/a  *Không áp*  *dụng* | Please  provide  *Vui lòng*  *cung cấp* |  |  |

|  |
| --- |
| **SECTION B - SUPPLIER ETHICS AND SELF DECLARATION**  ***MỤC B – BIỂU MẪU TỰ KHAI BÁO DÀNH CHO NHÀ CUNG CẤP*** |
| **Physical violence and Safeguarding, child protection, and protection from sexual exploitation, abuse, harassment, modern slavery, and human trafficking (SEAH)** are very serious issues and represent violations of human rights. SNV expects all consultants, partners, and  service providers who witness a case of violence or SEAH to report it to [**safeguarding@snv.org**](mailto:safeguarding@snv.org)  ***Các hành vi liên quan đến bạo lực, bóc lột, lạm dụng và buôn bán người*** *là những vi phạm nghiêm trọng đối với quyền con người. SNV kỳ vọng rằng tất cả tư vấn viên, đối tác và nhà cung cấp dịch vụ, khi chứng kiến bất kỳ hành vi vi phạm nào, sẽ chủ động báo cáo về địa chỉ email*[***safeguarding@snv.org***](mailto:safeguarding@snv.org)***.*** |
| If you have any concerns or suspicions regarding **bribery, corruption, and fraud**, you can report it via the following email  address **fraud@snv.org** which is only accessed by the SNV Internal Audit Team.  *Trong trường hợp có bất kỳ lo ngại hoặc nghi vấn nào liên quan đến hành vi* ***hối lộ, tham nhũng hoặc gian lận****, xin vui lòng gửi báo cáo tới địa chỉ email* [***fraud@snv.org***](mailto:fraud@snv.org)*. Chỉ Đội Kiểm toán Nội bộ của SNV có quyền truy cập và xử lý các thông tin được gửi đến địa chỉ này.* |
| I (***Name of the authorised representative***) hereby declare to Stichting SNV Nederlandse Ontwikkelingsorganisatie (SNV) that:  *Tôi (****điền tên của người đại diện****) xác nhận với Tổ chức Phát triển Hà Lan (SNV) rằng:*   1. There are no potential conflicts of interest between our/my firm, company, or organisation and SNV or any of your donors, partners, staff, offices, contracted consultants, or vendors. Conflicts could be and not limited to; Relations with SNV personnel, past employment, adverse actions taken against SNV etc.   *Không có bất kỳ xung đột lợi ích nào giữa công ty, doanh nghiệp hoặc tổ chức của chúng tôi/tôi với SNV hoặc bất kỳ nhà tài trợ, đối tác, nhân viên, văn phòng, tư vấn viên hợp đồng hoặc nhà cung cấp nào của SNV. Xung đột lợi ích có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở: mối quan hệ với nhân sự của SNV, công việc trước đây, hoặc các hành động bất lợi đã từng thực hiện đối với SNV, v.v.*   1. I / our principals have not been subject of legal proceedings for insolvency, bankruptcy, receivership, or my/our business activities suspended for related reasons.   *Không ai trong số chúng tôi hay các cán bộ cấp quản lý là đối tượng đang có tranh chấp dân sự. Chúng tôi cũng không bị đình chỉ hoạt động vì các lý do liên quan.*   1. I / our principals have not been convicted of a criminal offense related to business or professional conduct.   *Tôi / chúng tôi đang hoạt động kinh doanh bình thường, hoàn toàn tuân thủ theo quy định của luật pháp quốc gia trong các hoạt động kinh doanh.*   1. I / we are not delinquent in our / my obligations to pay taxes and social security contributions and have fulfilled our / my tax obligations in the last three years. I / we haven’t had any contracts terminated for poor performance in the last five years, or any contracts where damages have been claimed by the contracting authority/client.   *Tôi / chúng tôi không chậm trễ trong nghĩa vụ nộp thuế và đóng góp an sinh xã hội, đồng thời đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế trong 3 năm gần nhất. Tôi / chúng tôi chưa từng bị chấm dứt hợp đồng do hiệu suất kém trong 5 năm qua, cũng như không có hợp đồng nào bị yêu cầu bồi thường thiệt hại bởi cơ quan hoặc khách hàng ký kết hợp đồng.*   1. I / our principals apply zero tolerance against any safeguarding incidents and do not engage in sexual exploitation, harassment & abuse.   *Tôi / chúng tôi không chấp nhận và không tham gia vào các hành vi bóc lột, quấy rối và lạm dụng.*   1. I / we commit to report any fraud or physical violence and SEAH issue in line with the reporting procedures outlined.   *Tôi / chúng tôi cam kết sẽ báo cáo bất kỳ hành vi gian lận, bạo lực hoặc các sai phạm khác theo đúng quy trình báo cáo đã được quy định.* |

I, the undersigned, warrant that the information provided in this form is correct, and in the event of changes details will be provided as soon as possible:

*Tôi, người ký tên dưới đây, cam đoan rằng các thông tin cung cấp trong biểu mẫu này là chính xác. Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào, tôi sẽ cập nhật sớm nhất có thể:*

Signature/*Chữ ký:*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Name and Title/*Tên và Chức danh:*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**PLEASE SUBMIT THIS FORM TO** [**snvvietnamprocurement@snv.org**](mailto:snvvietnamprocurement@snv.org)

***VUI LÒNG NỘP LẠI BIỂU MẪU TỚI*** [**snvvietnamprocurement@snv.org**](mailto:snvvietnamprocurement@snv.org)

By submitting the information required in this form, you acknowledge and confirm that all provided information is accurate and complete to the best of your knowledge. Submission of this form constitutes your consent for SNV to internally validate the information provided.

*Bằng việc gửi lại các thông tin theo yêu cầu trong biểu mẫu này, nhà cung cấp xác nhận và cam kết rằng tất cả thông tin cung cấp là đầy đủ và chính xác theo hiểu biết của mình. Việc nộp biểu mẫu đồng nghĩa với việc nhà cung cấp đồng ý để SNV thực hiện việc xác minh nội bộ đối với các thông tin đã cung cấp.*

The data received shall be validated by SNV through remote and/or physical checks and processed in accordance with SNV’s General Data Protection Regulation (GDPR) framework (which complies with the European Union’s GDPR 2018), the hardcopy and electronic data you provide will be kept secure and will only be processed by SNV for procurement and project execution purposes.

*Dữ liệu được cung cấp sẽ được SNV xác minh thông qua hình thức kiểm tra từ xa và/hoặc kiểm tra thực địa, và sẽ được xử lý theo quy định của SNV về Bảo vệ Dữ liệu Chung (GDPR), tuân thủ Quy định GDPR 2018 của Liên minh Châu Âu. Các tài liệu dưới dạng bản cứng và bản điện tử do nhà cung cấp nộp sẽ được bảo mật và chỉ được SNV sử dụng cho mục đích mua sắm và triển khai dự án.*

The data will be kept for 10 years, after which they will be destroyed by SNV. By submitting the SNV supplier’s registration and vetting form and participating in the SNV process, you agree with this data use, storage, and processing of the data provided.

*Dữ liệu sẽ được lưu trữ trong thời gian 10 năm, sau đó sẽ được SNV tiêu hủy theo quy định. Bằng việc nộp biểu mẫu thẩm định và đăng ký nhà cung cấp của SNV, cũng như tham gia vào các quy trình liên quan, nhà cung cấp mặc nhiên đồng ý với việc SNV sử dụng, lưu giữ và xử lý các dữ liệu đã cung cấp.*

|  |
| --- |
| **SECTION C – SNV Checklist (To be verified by SNV Procurement Responsible/Procurement Officer)**  ***MỤC C – Danh sách thẩm định của SNV (do Nhân viên Bộ phận Mua sắm của SNV xác nhận)*** |
| **Legal name of the (potential) supplier (please, provide the full legal name as it is written in the Contract/Chamber of Commerce Extract/**  **other official documents): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  ***Tên pháp lý của nhà cung cấp (vui lòng điền tên pháp lý đầy đủ được ghi trong Hợp đồng/Trích lục Phòng Thương mại/các tài liệu chính***  ***thức khác): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***  **Please tick the boxes**  ***Vui lòng đánh dấu vào các ô***  DD checks are performed to name of the company and owners.  *Tên của doanh nghiệp và các chủ sở hữu đã được kiểm tra thẩm định.*  Please attach the report downloaded (CSI System); ***If not***, confirm exception No.\_\_\_ Choose an item.  *Vui lòng đính kèm báo cáo (tải về từ hệ thống CSI);* ***Nếu không có****, vui lòng xác nhận đây là trường hợp ngoại lệ số \_\_\_*  Mandatory documentation completed and attached; ***If not***, confirm exception No.\_\_\_ Choose an item.  *Tài liệu bắt buộc đã được hoàn thành và đính kèm;* ***Nếu không có****, vui lòng xác nhận đây là trường hợp ngoại lệ số\_\_\_*  Supplier registration and vetting form signed by the supplier; ***If not***, confirm exception No.\_\_\_ Choose an item.  *Biểu mẫu thẩm định và đăng ký với chữ ký của nhà cung cấp;* ***Nếu không có****, vui lòng xác nhận đây là trường hợp ngoại lệ số\_\_\_*  Should this supplier be categorized in the system as an “***Implementing partner”***?  *Nhà cung cấp này có nên được phân loại trong hệ thống là “****Đối tác thực hiện****” không?*  ***Bank details support (for those suppliers who are not filling Section A), please tick the box***  ***Thông tin ngân hàng (trong trường hợp nhà cung cấp không điền thông tin Mục A), vui lòng đánh dấu vào ô***  Bank Letter/ *Thư xác nhận của ngân hàng*  Company Letter/ *Thư xác nhận của doanh nghiệp*  Invoice/ *Hóa đơn*  Contract/ *Hợp đồng*  *(When only the* ***section C*** *is filled, one of the documents requested above should be provided by the suppliers)*  *(Nếu chỉ điền thông tin* ***Mục C****,nhà cung cấp cần cung cấp ít nhất một trong các tài liệu được yêu cầu ở trên)*  The supplier exists in the system (please, provide SBD ID: Click or tap here to enter text.)  *Nhà cung cấp đã tồn tại trong hệ thống (vui lòng cung cấp mã số SBD).*  Verified by: (Name & Title) Nguyen Tra My – Procurement Assistant  *Đã được xác minh bởi: (Họ tên & Chức danh) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*  **Hereby I approve the creation of supplier.**  ***Tôi chấp nhận phê duyệt việc tạo mã nhà cung cấp mới.***  Approved\* by (Name) Ms. Bui Thi Phuong Thao – Procurement Manager Signature: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Date: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Đã được duyệt bởi (Tên) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ (Chức danh) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Chữ ký \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*  The approval of the supplier creation shall be done by Operation/Procurement Manager, or CMT member (in absence of Head of Operation/Procurement). An email containing the approval for the procurement award, based on the Country Authority Matrix (CAM), is also valid for the creation of suppliers.  *Việc phê duyệt tạo mã nhà cung cấp sẽ được thực hiện bởi Quản lý Bộ phận Vận hành/Mua sắm hoặc thành viên CMT (trong trường hợp không có Quản lý Bộ phận Vận hành/Mua sắm). Email phê duyệt hợp đồng mua sắm, căn cứ theo Bảng Thẩm quyền Quốc gia (CAM), cũng được xem là hợp lệ để tiến hành tạo mã nhà cung cấp mới.* |